



CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG VÀ XÂY DỰNG QUẢNG NINH

Khu công nghiệp Cái Lân – Phường Giếng Đáy
Thành phố Hạ Long - Tỉnh Quảng Ninh – Việt Nam
ĐT: 033.3841640 – Fax: 033.3841643 - www.qncc.com.vn

Số: 39/NQ-ĐHCD

Hạ long, ngày 26 tháng 04 năm 2015

NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2015 VÀ NHIỆM KỲ 2015 - 2020 CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG VÀ XÂY DỰNG QUẢNG NINH

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11, ngày 29/11/2005; Nghị định 102/2010/NĐ-CP ngày 01/10/2010 của Chính phủ hướng dẫn chi tiết thi hành một số điều của Luật Doanh nghiệp;

- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động và quy chế quản trị Công ty Cổ phần Xi măng và xây dựng Quảng Ninh đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 21/10/2007 và nội dung sửa đổi, bổ sung một số điều của Điều lệ tại Đại hội đồng cổ đông ngày 15/4/2014;

- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 và nhiệm kỳ 2015 - 2020 của Công ty Cổ phần Xi măng và xây dựng Quảng Ninh ngày 26/04/2015;

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 và nhiệm kỳ 2015 - 2020 Công ty Cổ phần Xi măng và Xây dựng Quảng Ninh bắt đầu vào lúc 7 giờ 30, ngày 26 tháng 04 năm 2015, tại Hội trường tầng 2, Trụ sở Văn phòng Công ty Cổ phần Xi măng và Xây dựng Quảng Ninh. (Địa chỉ: KCN Cái Lân, Phường Giếng Đáy, Thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh).

Tham dự Đại hội có 190 cổ đông và đại diện được ủy quyền; Số lượng cổ phần là: 16.197.882 cổ phần chiếm 88,11 % trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

ĐẠI HỘI

ĐÃ BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC NỘI DUNG SAU

1. Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh năm 2014 gồm các chỉ tiêu chính:

- Sản xuất Xi măng và Clinker: 823.608 tấn.
- Sản xuất Than các loại: 317.995 tấn.
- Sản xuất đá các loại: 784.995 M³.
- Sản lượng san gạt, bốc xúc vận chuyển đất đá: 3,2 triệu M³.
- Giá trị xây lắp, san gạt bốc xúc, vận chuyển và KD cơ sở hạ tầng: 173,5 tỷ đồng.
- Thu nhập bình quân: 6 triệu đồng/người/tháng.

* Kết quả SXKD theo báo cáo hợp nhất:

- + Doanh thu: 1.358.624.081.507 đồng.
- + Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế: 19.672.094.970 đồng.
- + Lợi nhuận sau thuế của cổ đông Công ty mẹ: 10.519.190.418 đồng.

* Kết quả SXKD theo báo cáo riêng công ty mẹ:

- + Doanh thu: 1.339.900.603.958 đồng.
- + Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế: 16.830.535.695 đồng.
- + Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp: 10.394.633.505 đồng.
- + Lợi nhuận sau thuế của cổ đông của Công ty: 9.541.187.268 đồng.
- + Nộp ngân sách: 46.860.673.601 đồng.

Kết quả biểu quyết của Đại hội như sau:

Tán thành: 16.197.882 cổ phần, đạt 100 % tổng cổ phần biểu quyết.

Không tán thành: Không cổ phần, đạt 0 % tổng cổ phần biểu quyết.

Ý kiến khác: Không cổ phần, đạt 0 % tổng cổ phần biểu quyết.

2. Thông qua báo cáo của HĐQT Công ty về kết quả hoạt động năm 2014, kết quả hoạt động nhiệm kỳ 2010 - 2015; phương hướng nhiệm vụ năm 2015 và phương hướng nhiệm vụ kế hoạch nhiệm kỳ 2015 - 2020.

- *Chỉ tiêu sản lượng (bình quân/ năm cả nhiệm kỳ)*
 - Sản xuất Xi măng và Clinker đạt: 991.800 tấn/năm.
 - Sản xuất than đạt: 349.520 tấn/ năm.
 - Sản xuất đá đạt: 928.480 M3/năm.
 - Sản lượng bốc xúc san gạt vận chuyển đạt: 3,7 triệu M3/năm.
- *Chỉ tiêu tài chính (theo BCTC hợp nhất đã được kiểm toán) (bình quân/năm cả nhiệm kỳ)*
 - Doanh thu: 1.502 tỷ đồng/năm.
 - Lợi nhuận trước thuế: 29,6 tỷ đồng
 - Lợi nhuận sau thuế: 21,6 tỷ đồng.
 - Lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ: 20 tỷ đồng.
 - Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ vốn chủ sở hữu: 10,85%.
 - Nộp ngân sách đạt: 48,5 tỷ đồng/năm.
 - Thu nhập bình quân đạt: 4,5 triệu đồng/người/tháng.

Kết quả biểu quyết của Đại hội như sau:

Tán thành: 16.197.882 cổ phần, đạt 100 % tổng cổ phần biểu quyết.

Không tán thành: Không cổ phần, đạt 0 % tổng cổ phần biểu quyết.

Ý kiến khác: Không cổ phần, đạt 0 % tổng cổ phần biểu quyết.

3. Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát Công ty về kết quả hoạt động năm 2014, kết quả hoạt động nhiệm kỳ 2010 - 2015; phương hướng nhiệm vụ năm 2015 và phương hướng nhiệm vụ kế hoạch nhiệm kỳ 2015 - 2020.

Kết quả biểu quyết của Đại hội như sau:

Tán thành: 16.197.882 cổ phần, đạt 100 % tổng cổ phần biểu quyết.

Không tán thành: Không cổ phần, đạt 0 % tổng cổ phần biểu quyết.

Ý kiến khác: Không cổ phần, đạt 0 % tổng cổ phần biểu quyết.

4. Thông qua phương hướng nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015 gồm các chỉ tiêu chính:

- Sản xuất Xi măng và Clinker: 947.650 tấn.
- Sản xuất than các loại: 410 ngàn tấn.
- Sản xuất đá các loại: 950 ngàn M³.

- Tổng Doanh thu: 1.300 tỷ đồng.
- Nộp ngân sách: 40 tỷ đồng.
- Thu nhập bình quân: 6,5 triệu đồng.
- Lợi nhuận trước thuế trên: 12 tỷ đồng.

Kết quả biểu quyết của Đại hội như sau:

Tán thành: 16.197.882 cổ phần, đạt 100 % tổng cổ phần biểu quyết.

Không tán thành: Không cổ phần, đạt 0 % tổng cổ phần biểu quyết.

Ý kiến khác: Không cổ phần, đạt 0 % tổng cổ phần biểu quyết.

5.Thông qua phương hướng nhiệm vụ kế hoạch nhiệm kỳ 2015- 2020 gồm các chỉ tiêu chính sau:

- Tốc độ tăng trưởng hàng năm đạt từ 5 - 15%.
- Doanh thu từ năm 2015 đến năm 2020 tăng bình quân từ 5 - 10%/năm.
- Lợi nhuận hàng năm đạt từ: 5%/năm trở lên.
- Bảo toàn nguồn vốn chủ sở hữu, sản xuất an toàn, bền vững.
- Tiếp tục thực hiện tái cơ cấu toàn diện về nguồn vốn, tổ chức, nguồn nhân lực trong toàn Công ty đáp ứng yêu cầu sản xuất kinh doanh.
- Tập trung toàn bộ nguồn lực cho ba lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính: Sản xuất Xi măng; Sản xuất Than; Sản xuất Đồ xây dựng.
- Đối với lĩnh vực sản xuất Xi măng: Tiếp tục đầu tư chiều sâu, đưa tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất nhằm nâng công suất lên 3000 tấn Clinker/ngày đêm.
- Đối với lĩnh vực sản xuất khai thác than:
 - + Tập trung thực hiện thầu khai thác than tại Công ty Cổ phần than Vàng Danh với sản lượng 300.000 tấn/năm.
 - + Tập trung đầu tư khai thác mỏ than khối Nam Đông Trảng Bạch với sản lượng 100.000 tấn/năm đạt tiêu chuẩn cấp cho Nhà máy Xi măng Lam Thạch II, nhằm giảm giá thành sản xuất xi măng.
- Đối với lĩnh vực khai thác đá: Tập trung sản xuất khai thác, cung cấp 800.000 M3 đá/năm nhằm phục vụ sản xuất Xi măng tại Nhà máy Xi măng Lam Thạch II và 400.000 M3 đá/năm để xuất bán thương phẩm.
- Tiếp tục triển khai dự án khu đô thị Đông Yên Thanh để thu hồi vốn đã đầu tư.
- Mở thêm ngành nghề sản xuất vôi công nghiệp, nhằm nâng cao giá trị gia tăng cho sản xuất đá, giao Hội đồng quản trị Công ty căn cứ vào nhu cầu thị trường quyết định lộ trình, quy mô đầu tư sản xuất vôi công nghiệp.

Kết quả biểu quyết của Đại hội như sau:

Tán thành: 16.197.882 cổ phần, đạt 100 % tổng cổ phần biểu quyết.

Không tán thành: Không cổ phần, đạt 0 % tổng cổ phần biểu quyết.

Ý kiến khác: Không cổ phần, đạt 0 % tổng cổ phần biểu quyết.

6.Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2014, phương án phân chia lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2014, chi thù lao cho HĐQT, BKS công ty năm 2014 cụ thể như sau:

6.1. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2014 đã được kiểm toán. Do Công ty TNHH Hãng kiểm toán (AASC) lập ngày 05/03/2015. (bao gồm BCTC hợp nhất và BCTC riêng).

6.2. Thông qua phương án phân chia lợi nhuận năm 2014 như sau: (theo Báo cáo KQKD của Công ty mẹ)

TT	Nội dung	Số tiền
1	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	16.830.535.695
	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	6.435.902.190
2	Lợi nhuận sau thuế TNDN	10.394.633.505
	Lợi nhuận của cổ đông liên doanh	853.446.237
3	Lợi nhuận sau thuế của các cổ đông công ty mẹ	9.541.187.268
4	Phương án phân chia lợi nhuận	
-	- Trích quỹ khen thưởng phúc lợi năm 2014	206.514.959
-	- Trả cổ tức cho các cổ đông năm 2014 (5%/tổng vốn điều lệ)	9.191.554.500
-	- Chi thù lao HĐQT và BKS năm 2014	143.117.809
5	Lợi nhuận còn lại	0

Kết quả biểu quyết của Đại hội như sau:

Tán thành: 16.197.882 cổ phần, đạt 100 % tổng cổ phần biểu quyết.

Không tán thành: Không cổ phần, đạt 0 % tổng cổ phần biểu quyết.

Ý kiến khác: Không cổ phần, đạt 0 % tổng cổ phần biểu quyết.

7. Thông qua tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2014 là 5%/tổng vốn điều lệ.

Kết quả biểu quyết của Đại hội như sau:

Tán thành: 16.197.882 cổ phần, đạt 100 % tổng cổ phần biểu quyết.

Không tán thành: Không cổ phần, đạt 0 % tổng cổ phần biểu quyết.

Ý kiến khác: Không cổ phần, đạt 0 % tổng cổ phần biểu quyết.

8. Thông qua việc chi trả thù lao cho thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty năm 2014 với tỷ lệ 1,5 % lợi nhuận sau thuế với tổng số tiền là: 143.117.809 đồng.

Kết quả biểu quyết của Đại hội như sau:

Tán thành: 16.197.882 cổ phần, đạt 100 % tổng cổ phần biểu quyết.

Không tán thành: Không cổ phần, đạt 0 % tổng cổ phần biểu quyết.

Ý kiến khác: Không cổ phần, đạt 0 % tổng cổ phần biểu quyết.

9. Thông qua lộ trình nâng vốn điều lệ của Công ty với tỷ lệ mỗi năm tăng từ 25 - 30%/ trên số vốn hiện tại và thống nhất:

+ Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty căn cứ vào tình hình sản xuất kinh doanh và đầu tư thực tế của Công ty để lựa chọn lộ trình, quyết định thời gian, phương thức tăng vốn điều lệ theo hình thức chào bán cho cổ đông hiện hữu và cổ đông chiến lược, trả cổ tức bằng cổ phiếu, phát hành cổ phiếu thưởng hoặc trái phiếu Công ty, quyết định mệnh giá cổ phiếu chào bán.

+ Thực hiện sửa đổi vốn điều lệ trong Điều lệ hoạt động Công ty, thay đổi Giấy đăng ký kinh doanh, đăng ký lưu ký niêm yết bổ sung số cổ phần phát hành tăng vốn và các vấn đề khác liên quan đến các đợt phát hành tăng vốn theo quy định.

Kết quả biểu quyết của Đại hội như sau:

Tán thành: 16.197.882 cổ phần, đạt 100 % tổng cổ phần biểu quyết.

Không tán thành: Không cổ phần, đạt 0 % tổng cổ phần biểu quyết.

Ý kiến khác: Không cổ phần, đạt 0 % tổng cổ phần biểu quyết.

10. Thông qua phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ để tăng vốn điều lệ Công ty từ 184.511.090.000 đồng lên thành 232.511.090.000 đồng nhằm bổ sung nguồn vốn phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty (theo nội dung tại tờ trình và phương án phát hành số 29/TTr-HĐQT ngày 26/4/2015).

Kết quả biểu quyết của Đại hội như sau:

Tán thành: 12.917.681 cổ phần, đạt 79,75 % tổng cổ phần biểu quyết.

Không tán thành: Không cổ phần, đạt 0 % tổng cổ phần biểu quyết.

Ý kiến khác: 3.280.201 cổ phần, đạt 20,25 % tổng cổ phần biểu quyết.

11. Thông qua nội dung giao cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn lộ trình thực hiện các dự án bổ sung nâng cấp hai dây chuyền Nhà máy Xi măng Lam Thạch II đạt công suất: 3.000 tấn Clinker/ngày đêm.

Kết quả biểu quyết của Đại hội như sau:

Tán thành: 16.197.882 cổ phần, đạt 100 % tổng cổ phần biểu quyết.

Không tán thành: Không cổ phần, đạt 0 % tổng cổ phần biểu quyết.

Ý kiến khác: Không cổ phần, đạt 0 % tổng cổ phần biểu quyết.

12. Thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty Cổ phần Xi măng và Xây dựng Quảng Ninh theo quy định của Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26/11/2014; thời gian bản Điều lệ sửa đổi này có hiệu lực kể từ ngày 01/07/2015 (theo nội dung tại tờ trình số 31/TTr-HĐQT ngày 21/4/2015).

Kết quả biểu quyết của Đại hội như sau:

Tán thành: 16.197.882 cổ phần, đạt 100 % tổng cổ phần biểu quyết.

Không tán thành: Không cổ phần, đạt 0 % tổng cổ phần biểu quyết.

Ý kiến khác: Không cổ phần, đạt 0 % tổng cổ phần biểu quyết.

13. Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty: Thực hiện thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của Công ty (cụ thể bỏ tên một số đơn vị chi nhánh trực thuộc Công ty đã được giải thể, sáp nhập, chuyển đổi mô hình hoạt động).

Kết quả biểu quyết của Đại hội như sau:

Tán thành: 16.197.882 cổ phần, đạt 100 % tổng cổ phần biểu quyết.

Không tán thành: Không cổ phần, đạt 0 % tổng cổ phần biểu quyết.

Ý kiến khác: Không cổ phần, đạt 0 % tổng cổ phần biểu quyết.

14. Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty, hàng năm căn cứ vào tình hình hoạt động và kết quả sản xuất kinh doanh thực tế, quyết định tạm ứng cổ tức cho cổ đông cho phù hợp.

Kết quả biểu quyết của Đại hội như sau:

Tán thành: 16.197.882 cổ phần, đạt 100 % tổng cổ phần biểu quyết.

Không tán thành: Không cổ phần, đạt 0 % tổng cổ phần biểu quyết.

Ý kiến khác: Không cổ phần, đạt 0 % tổng cổ phần biểu quyết.

15. Thông qua việc chi trả thù lao cho thành viên HĐQT, BKS Công ty năm 2015 không quá 1,5% lợi nhuận sau thuế và ủy quyền cho HĐQT công ty căn cứ vào kết quả SXKD năm 2015 quyết định việc chi trả thù lao cho HĐQT, BKS Công ty theo quy định.

Kết quả biểu quyết của Đại hội như sau:

Tán thành: 16.197.882 cổ phần, đạt 100 % tổng cổ phần biểu quyết.

Không tán thành: Không cổ phần, đạt 0 % tổng cổ phần biểu quyết.

Ý kiến khác: Không cổ phần, đạt 0 % tổng cổ phần biểu quyết.

16. Thông qua việc chọn Công ty TNHH Hãng kiểm toán (AASC) Trụ sở chính: Số 1 Lê Phụng Hiểu – Hà Nội – Việt Nam là đơn vị kiểm toán cho Báo cáo tài chính Công ty Cổ phần Xi măng và Xây dựng Quảng Ninh năm 2015.

Kết quả biểu quyết của Đại hội như sau:

Tán thành: 16.197.882 cổ phần, đạt 100 % tổng cổ phần biểu quyết.

Không tán thành: Không cổ phần, đạt 0 % tổng cổ phần biểu quyết.

Ý kiến khác: Không cổ phần, đạt 0 % tổng cổ phần biểu quyết.

17. Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT Công ty, căn cứ vào tình hình hoạt động và kết quả SXKD hàng năm, tự quyết định điều chỉnh chỉ tiêu kế hoạch SXKD cho phù hợp với tình hình thực tế. (và sẽ báo cáo Đại hội cổ đông trong kỳ họp gần nhất).

Kết quả biểu quyết của Đại hội như sau:

Tán thành: 12.917.681 cổ phần, đạt 79,75 % tổng cổ phần biểu quyết.

Không tán thành: 3.280.201 cổ phần, đạt 20,25 % tổng cổ phần biểu quyết.

Ý kiến khác: Không cổ phần, đạt 0 % tổng cổ phần biểu quyết.

18. Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty thay mặt Đại hội đồng Cổ đông chủ động quyết định và thực hiện một số nội dung khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng Cổ đông trong thời gian giữa hai kỳ Đại hội thường niên để bảo đảm đáp ứng yêu cầu hoạt động kinh doanh của Công ty. (và sẽ báo cáo Đại hội cổ đông trong kỳ họp gần nhất).

Kết quả biểu quyết của Đại hội như sau:

Tán thành: 12.917.681 cổ phần, đạt 79,75 % tổng cổ phần biểu quyết.

Không tán thành: 3.280.201 cổ phần, đạt 20,25 % tổng cổ phần biểu quyết.

Ý kiến khác: Không cổ phần, đạt 0 % tổng cổ phần biểu quyết.

19. Thông qua kết quả bầu HĐQT, BKS Công ty nhiệm kỳ 2015- 2020 như sau:

- Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2015 - 2020 gồm:

1- Ông: Cao Quang Duyệt.

2- Ông: Đinh Đức Hiền.

3- Ông: Phạm Văn Điện.

- 4- Ông: Nguyễn Trường Giang.
- 5- Ông: Nguyễn Đình Tâm.
- 6- Ông: Nguyễn Long Giang.
- 7- Bà: Đào Thị Đầm.

- Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2015- 2020 gồm:

1. Ông: Trần Quang Tịnh.
2. Ông: Vũ Trọng Hiệt.
3. Ông: Nguyễn Ngọc Anh.

Kết quả biểu quyết của Đại hội như sau:

Tán thành: 16.197.882 cổ phần, đạt 100 % tổng cổ phần biểu quyết.

Không tán thành: Không cổ phần, đạt 0 % tổng cổ phần biểu quyết.

Ý kiến khác: Không cổ phần, đạt 0 % tổng cổ phần biểu quyết.

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 và nhiệm kỳ 2015 - 2020 nhất trí thông qua và có hiệu lực kể từ ngày 26 tháng 04 năm 2015. Đại hội đồng cổ đông giao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban tổng giám đốc Công ty tổ chức triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBCK NN (B/cáo);
- Sở GD&ĐT Hà Nội (B/cáo);
- HĐQT, BKS Công ty;
- TGD, Các PTGD Công ty;
- Lưu VP;

**CHỦ TỌA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Cao Quang Duyệt